TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2021/HS – PT
Ngày: 30 – 8 – 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các thẩm phán: Ông Trần Văn Chinh.

Ông Đinh Xuân Tuấn.

***- Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Ông Đinh Văn Khuyến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BN.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN tham gia phiên toà*:**

Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BN xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLPT – HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo C đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 127/2021/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh BN.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Bất L, xã Hoàn S, huyện Tiên D, tỉnh BN; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1942 và bà Vũ Thị P, sinh năm 1950; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 08/02/2021 đến ngày 10/02/2021; hiện tại ngoại; có mặt.

Trong vụ án này còn có bị hại anh Nguyễn Thế H do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30’ ngày 07/02/2021, sau khi làm việc xong, C thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piagio Liberty BKS: 99B1 – 071.39 của anh Nguyễn Thế H đang dựng tại nhà để xe C ty Hồng Anh, địa chỉ: Khu phố Dương L, phường Tân H, thị xã TS, tỉnh BN không có người trông giữ. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên C nảy sinh ý định trộm tiền trong cốp xe của anh H. C quan sát xung quanh không có ai nên đi đến gần xe mô tô rồi dùng tay trái cậy yên xe từ dưới lên trên, có khoảng trống, C dùng tay phải luồn vào trong cốp dưới yên xe lấy được 28.000.000đ. C cất giấu số tiền trên vào trong túi áo khoác rồi đi về. Ngày 08/02/2021, anh H trình báo với cơ quan điều tra, bản thân C biết sự việc bị phát hiện, không thể trốn tránh được nên đã đến Cơ quan C an đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc.

Vật chứng thu giữ do C giao nộp: 28.000.000 đồng, gồm 38 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 44 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 chiếc áo khoác màu đen cỡ XL; phần cổ áo có dòng chữ “AOWOFSR”.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số: 127/2021/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh BN đã xét xử và tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 12 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm giấy tờ thể hiện bị cáo tham gia thiện nguyện phòng chống dịch bệnh Covid – 19; bố mẹ bị cáo được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN thực hành quyền C tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo C, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho rằng bản án sơ thẩm không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo là thiếu sót. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đó là bố mẹ bị cáo có C với cách mạng được tặng

thưởng Huân, huy chương kháng chiến, do đó cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo C được hưởng án treo.

Bị cáo C không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của C phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận đối tượng ra đầu thú, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h30’ ngày 07/02/2021, tại bãi gửi xe của C ty Hồng Anh, địa chỉ: Khu phố Dương L, phường Tân H, thị xã TS, tỉnh BN, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút dùng tay cậy cốp xe mô tô BKS: 99B1 – 071.39 của anh Nguyễn Thế H trộm cắp số tiền 28.000.000đ do anh H để trong cốp xe mô tô. Do vậy, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C, HĐXX thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và làm mất lòng tin của người dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Ngày 07/02/2021, bị cáo C thực hiện hành vi trộm cắp 28.000.000đ của anh Nguyễn Thế H. Ngày 08/02/2021, bị cáo đến cơ quan C an đầu thú và giao nộp số tiền bị cáo đã trộm cắp được. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Án sơ thẩm đã không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo là thiếu sót như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp bổ sung các căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đó là bị cáo tham gia thiện nguyện chống dịch bệnh Covid-19; bố bị cáo là ông Nguyễn Văn T có C với cách mạng, được nhà nước

tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; mẹ bị cáo là bà Vũ Thị P được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo Nguyễn Văn C có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo thì Nguyễn Văn C thuộc trường hợp có thể cho hưởng án treo. HĐXX xét thấy, cần giữ nguyên hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành C dân có ích. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo được chấp nhận nên Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/8/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh BN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BN;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh BN;
- CQĐT; VKS; TAND thị xã TS;
- UBND xã Hoàn Sơn, huyện Tiên D;
- Bị cáo; đương sự (qua đường C văn);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa